TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 488/2024/QĐST-HNGĐ	*Quy Nhơn, ngày 10 tháng 6 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 446/2024/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Ngọc Mỹ N, sinh năm: 1999
Địa chỉ : Tổ 6, KV 2, P. T, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1997
Địa chỉ : Tổ 6, KV 2, P. T, TP Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Ngọc Mỹ N và anh Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Chị N và anh H thống nhất giao con chung tên Nguyễn Ngọc Kiều M, sinh ngày 02/4/2020 cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng; giao con chung tên Nguyễn Ngọc Kiều V, sinh ngày 10/5/2021cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị N, anh H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc Mỹ N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001013 ngày 30 tháng 5 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn. Hoàn trả lại chị N 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THẨM PHÁN

Văn Thảo Linh Phương

Nơi nhận:
- *UBND P.T, TP. Quy Nhơn;*
- *VKSND TP. Quy Nhơn;*
- *THA TP. Quy Nhơn;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*